

THỦY SẢN

Nỗ lực gỡ bỏ “thẻ vàng” IUU



- Thẻ vàng IUU làm giảm kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang EU, có thể gây nên hiệu ứng dây chuyền sang các thị trường xuất khẩu khác.
- Việt Nam đã nỗ lực khắc phục được 9 khuyến nghị của EU, hi vọng sẽ lấy lại được thẻ xanh vào đầu năm 2019.

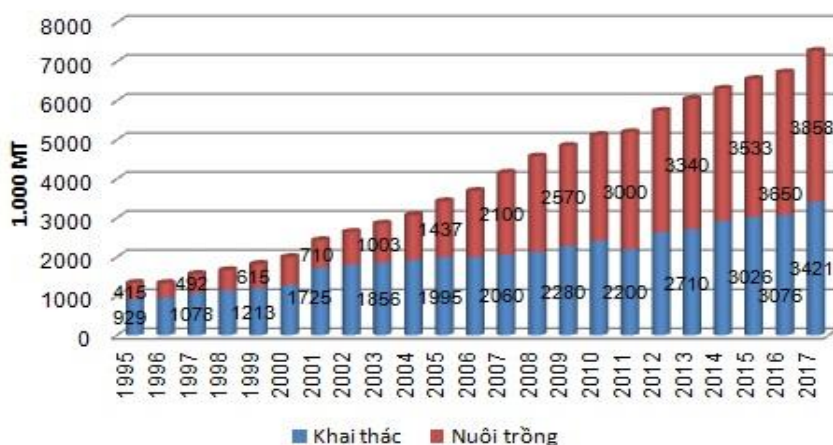
Mỹ rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 14 (POR14)



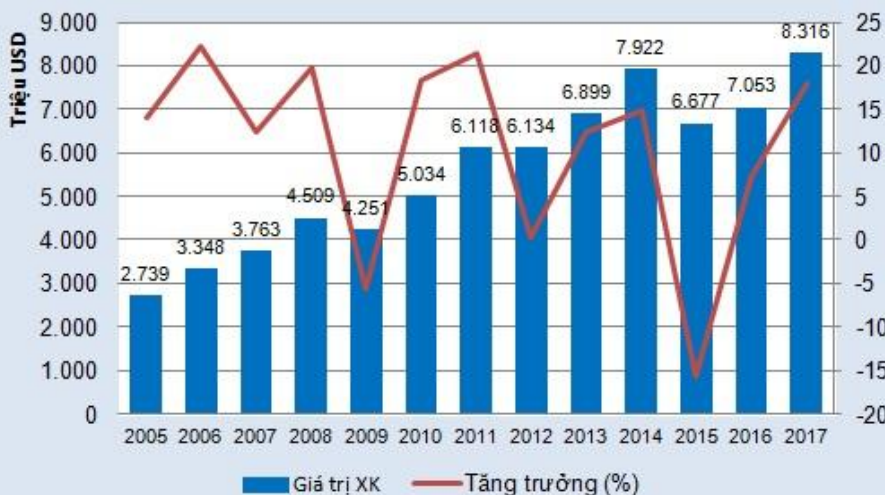
- Nhiều mức thuế được hạ thấp hơn nhiều so với kết quả của đợt rà soát trước
- Dự kiến tháng 1/2019, DOC mới ban hành kết luận cuối cùng, song đây được xem là tín hiệu tích cực với cá tra Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Mỹ.



Sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản Việt Nam



Xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2005- 2017



Nguồn: Tổng quan ngành thủy sản (VASEP)

TỔNG QUAN NGÀNH THỦY SẢN

Việt Nam đang là nước xuất khẩu thủy sản đứng thứ 3 thế giới sau Trung Quốc và Na Uy và sản phẩm thủy sản đã có mặt ở 160 thị trường. Theo báo cáo của Tổng cục Thủy sản, cả năm 2017, tổng sản lượng thủy sản đạt hơn 7.28 triệu tấn, bao gồm sản lượng thủy sản khai thác đạt gần 3.42 triệu tấn và sản lượng thủy sản nuôi trồng trên 3.86 triệu tấn. Trong năm 2017 xuất khẩu thủy sản đạt trên 8.3 tỉ USD.

10 tháng đầu năm 2018, sản lượng thủy sản ước tính đạt 6.17 triệu tấn, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 3.3 triệu tấn, tăng 6.6%; sản lượng thủy sản khai thác đạt 2.87 triệu tấn, tăng 5.3% (sản lượng thủy sản khai thác biển đạt 2.7 triệu tấn, tăng 5.6%).

Theo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), giá trị xuất khẩu thủy sản 10 tháng đầu năm 2018 ước đạt 7.24 tỷ USD, tăng 6.2% so với cùng kỳ năm 2017. VASEP dự báo, tổng xuất khẩu thủy sản của cả nước năm 2018 sẽ đạt 8.9 tỷ USD, tăng 7% so với năm 2017.

Các hiệp định thương mại CPTPP, EVFTA.. được ký kết giúp ngành thủy sản Việt Nam có lợi thế cạnh tranh hơn so với các đối thủ như: Thái Lan, Trung Quốc, Indonesia, Ấn Độ.. Ngay sau khi EVFTA có hiệu lực, 90% dòng thuế đánh vào các mặt hàng thủy sản xuất khẩu sang EU sẽ giảm về 0% trong 3-4 năm (mức thuế nhập khẩu vào EU hiện tại khoảng 14%). Hiệp định EVFTA không chỉ giúp doanh nghiệp Việt Nam được hưởng lợi từ thuế suất mà còn hưởng lợi rất lớn từ chính sách điều chỉnh. Việc khắc phục “thẻ vàng” IUU sẽ sớm có kết quả vào đầu năm 2019 cũng sẽ mở ra nhiều cơ hội cho ngành thủy sản Việt Nam. Việc nhận thẻ vàng của EU gây ra nhiều tác động xấu ảnh hưởng trực tiếp tới việc XK hải sản sang các nước EU.

Năm 2018, Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc là 4 thị trường xuất khẩu hàng đầu của thủy sản Việt Nam, chiếm 54.9% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản. Các thị trường có giá trị xuất khẩu thủy sản tăng mạnh là Thái Lan (tăng 17.1%), Hồng Kông (tăng 20.9%) và Anh (tăng 14.5%).

Trong năm nay xuất khẩu tôm sẽ mang về 3.8 tỷ USD, cá tra 2.2 tỷ USD. Về thị phần, Việt Nam đang là nước đứng vị trí số 1 về cá tra, thứ 2 về tôm trên thế giới nhưng tính cho các mặt hàng thủy sản lại đứng thứ 3, chỉ sau Trung Quốc, có thể mạnh về cá rô phi, Na Uy với sản phẩm cá hồi.

15 thị trường xuất khẩu thủy sản lớn nhất trong 10 tháng năm 2018

Thị trường	Tháng 10/2018 (nghìn USD)	So với tháng 9/2018 (%)	So với tháng 10/2017 (%)	10 tháng 2018 năm (nghìn USD)	So với 10 tháng năm 2017 (%)
Hoa Kỳ	177.578	9,4	30,6	1.319.762	11,8
Nhật Bản	135.297	8,3	9,8	1.129.052	5,6
Trung Quốc	108.634	30,5	-16,0	823.822	-9,4
Hàn Quốc	90.005	22,5	6,1	701.491	12,2
Anh	34.999	-4,5	-14,5	266.740	14,5
Thái Lan	28.452	4,3	17,6	241.223	17,1
Ca-na-đa	27.309	5,4	11,0	199.452	7,0
Hà Lan	21.648	-5,7	-43,6	257.530	6,5
Úc	19.731	6,0	-0,6	160.302	11,0
Đức	17.839	17,2	-5,7	162.097	8,5
Hồng Kông	17.045	12,5	7,3	157.158	20,9
Phi-lip-pin	12.401	27,9	-18,1	101.352	-2,0
Bỉ	11.276	-4,4	-32,2	126.482	-4,2
Ma-lai-xi-a	11.251	20,0	16,4	92.681	10,6
Bra-xin	11.128	47,9	38,6	67.855	-21,1

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

TT EU - NỖ LỰC GỠ BỎ "THẺ VÀNG" IUU

EU là thị trường xuất khẩu thủy sản lớn của Việt Nam, với giá trị nhập khẩu thuộc top đầu. Trong năm 2017, EU vượt qua Mỹ trở thành thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam với trị giá đạt gần 1.46 tỉ USD, tăng 22% so với năm 2016.

Tuy vậy, sau khi bị áp dụng “thẻ vàng” đối với các sản phẩm hải sản xuất khẩu của Việt Nam sang EU vào cuối tháng 10 năm 2017, giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU bị tác động mạnh. Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, tính đến hết tháng 6 năm 2018: tổng xuất khẩu thủy sản vào EU chỉ đạt 584 triệu USD, đứng thứ 4 trong nhóm các thị trường tiêu thụ chính hàng thủy sản của Việt Nam sau Mỹ đạt 626 triệu USD, Nhật Bản 599 triệu USD và Trung Quốc với 586 triệu USD.

“Thẻ vàng” của EU đã khiến kim ngạch xuất khẩu sang EU tăng chậm so với năm 2017. Cụ thể, mặt hàng chủ lực là cá ngừ chỉ tăng 12%; mực, bạch tuộc tăng 3,5%; nhuyễn thể 2 mảnh vỏ giảm 16%; cua ghẹ tăng 8%...

Việc EC rút thẻ vàng IUU với hải sản Việt Nam đã gây ra nhiều tác động xấu, ảnh hưởng trực tiếp đến việc xuất khẩu sang thị trường EU, thậm chí có thể gây ra hiệu ứng dây chuyền tại nhiều thị trường xuất khẩu khác, vì vậy Việt Nam đang nỗ lực khắc phục 9 khuyến nghị của EU. Về phía EU, cũng đã ghi nhận và đánh giá nỗ lực, kết quả của Việt Nam trong chống khai thác IUU và sẽ tiếp tục phối hợp hợp tác, hỗ trợ ta trong công tác phòng, chống khai thác IUU. Đến tháng 01/2019, Đoàn Thanh tra EC sẽ quay lại Việt Nam để kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các khuyến nghị của EC về chống khai thác IUU. Theo đó, EC sẽ xem xét vấn đề khắc phục “thẻ vàng” đối với Việt Nam.



Trong thời gian tới, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam vẫn duy trì được những lợi thế cạnh tranh nhất định như:

- (i) Xuất khẩu thủy sản của Thái Lan và Ấn Độ sang EU đang gặp vấn đề về đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của EU;
- (ii) Ủy ban châu Âu đã thông qua việc đệ trình Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), chuẩn bị cho việc ký kết và hoàn tất tiến trình. Sau khi EVFTA có hiệu lực, Việt Nam sẽ được cắt giảm thuế nhập khẩu vào thị trường này.
- (iii) Về vấn đề IUU, từ ngày 28/10 – 02/11/2018, các thành viên Ủy ban Nghề cá của Nghị viện châu Âu (MEPs) đã đến Hà Nội và các tỉnh ven biển Việt Nam để xem xét các nỗ lực của Việt Nam trong việc chống khai thác bất hợp pháp, không theo quy định và không khai báo (IUU). Các thành viên của phái đoàn đã công nhận các nỗ lực của Việt Nam trong cam kết giải quyết các vấn đề về khai thác IUU và nhấn mạnh rằng Việt Nam đã dành đủ các nguồn nhân lực và tài chính để thực hiện điều này

Hiện Mỹ đang là thị trường xuất khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam, với giá trị kim ngạch xuất khẩu

TT MỸ - GIẢM THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI

đạt 1.3 tỷ USD trong vòng 10 tháng đầu năm 2018, tăng 11.8% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu thủy sản sang Hoa Kỳ đang có xu hướng tăng trưởng khả quan nhờ nhu cầu nhập khẩu của thị trường này tăng.

Mỹ rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 14 (POR14)

Ngày 10/9, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành kết luận sơ bộ của đợt rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 14 (POR14) cho giai đoạn từ ngày 1/8/2016 -31/7/2017 đối với sản phẩm cá tra-basa của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ.

Theo đó, mức thuế sơ bộ cho hai bị đơn bắt buộc là 0.00 USD/kg và 1.37 USD/kg; thuế suất cho các bị đơn tự nguyện là 0.41 USD/kg; thuế suất toàn quốc là 2.39 USD/kg. Mức thuế này thấp hơn rất nhiều so với kết quả cuối cùng của đợt rà soát trước đó (POR13).

Theo thông báo, DOC sẽ ban hành kết luận cuối cùng trong vòng 120 ngày kể từ ngày ra kết luận sơ bộ (dự kiến vào khoảng tháng 1/2019).

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn ra căng thẳng và tiếp tục leo thang. Vào tháng 8/2018 Trung Quốc tuyên bố áp thuế 25% đối với hơn 600 mặt hàng xuất xứ từ Mỹ, trong đó có 170 sản phẩm thủy sản. Về phía Mỹ, bắt đầu từ ngày 24/9, mức thuế 10% sẽ được tính trên một loạt hàng hóa, bao gồm hầu hết các loại thủy hải sản Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ. Từ ngày 1/1/2019, mức thuế này sẽ tăng lên 25%, theo thông báo của USTR.

Mỹ và Trung Quốc được xem là 2 thị trường trọng tâm của ngành thủy sản Việt Nam (đều nằm trong top 4 thị trường nhập khẩu thủy sản từ Việt Nam). Bởi vậy, khi ngành thủy sản của các quốc gia này bị ảnh hưởng bởi chiến tranh thương mại, kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam sẽ có nhiều tác động.

Ở thị trường Mỹ, cá tra là mặt hàng được hưởng lợi nhiều nhất, bởi Việt Nam và Trung Quốc là 2 nguồn cung duy nhất xuất khẩu cá tra vào Mỹ, trong đó Việt Nam chiếm tới 90% thị phần. Cá rô phi Trung Quốc là đối thủ lớn đối với cá tra Việt Nam tại thị trường Mỹ. Năm 2017, cá rô phi chiếm gần 45% tổng giá trị NK cá thịt trắng của Mỹ, trong khi cá tra, basa chỉ chiếm gần 25% tổng. Tuy vậy kể từ khi bị Mỹ áp thuế 10% lên hàng thủy sản, doanh số cá rô phi Trung Quốc tại hệ thống siêu thị lớn của Mỹ đã giảm 20 - 30% so với thời điểm chưa bị áp thuế. Đây là cơ hội để cá tra Việt Nam có thể gia tăng thị phần tại Mỹ.

Không chỉ ở thị trường Mỹ, các doanh nghiệp cá tra của Việt Nam cũng rộng đường xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc. Từ ngày 1/7/2018, Trung Quốc đã áp dụng chính sách giảm thuế nhập khẩu đối với 221 mặt hàng thủy sản từ các quốc gia ưu tiên thuộc WTO, trong đó có Việt Nam. Theo chính sách mới, thuế các mặt hàng thủy sản từ Việt Nam xuất sang Trung Quốc đang từ 10 - 12% được giảm xuống còn 7%. Cụ thể, thuế nhập khẩu cá tra fillet giảm từ 10% xuống 7%, thuế nhập khẩu cá tra tươi hoặc ướp lạnh giảm từ 12% xuống 7%.

Hiện tại, CTCP Vĩnh Hoàn (VHC) đang dẫn đầu danh sách doanh nghiệp xuất khẩu cá tra vào Mỹ nhiều nhất. Vĩnh Hoàn kỳ vọng, nếu Mỹ áp thuế cho mặt hàng cá tra hay các sản phẩm thay thế như cá rô phi từ Trung Quốc, thì các doanh nghiệp Việt sẽ có cơ hội lớn để chiếm lĩnh thị phần tại thị trường lớn nhất nhì thế giới này. Mặt khác, CTCP Đầu tư và phát triển đa quốc gia IDI (IDI) đã gia tăng sản lượng xuất khẩu vào Trung Quốc trong thời gian qua.

Nếu chiến tranh thương mại Mỹ-Trung tiếp tục leo thang, xuất khẩu cá tra của Việt Nam có nhiều cơ hội để đẩy mạnh sang cả hai thị trường này. Tuy vậy, nhìn thấy tiềm năng cá tra ở thị trường nội địa, các doanh nghiệp thủy sản của Trung Quốc cũng đang chuyển sang nuôi cá tra thay cho cá rô phi.

NHIỀU DOANH NGHIỆP THỦY SẢN BÁO LÃI ĐỘT BIẾN

Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ước tính sản lượng khai thác thủy sản 9 tháng đạt 2,578 nghìn tấn, tăng 5.1%; nuôi trồng thủy sản ước đạt sản lượng 2,925 nghìn tấn, tăng 6.6%; giá trị xuất khẩu thủy sản ước đạt 6.4 tỷ USD, tăng 7.2% so với cùng kỳ năm 2017.

Bối cảnh ngành tương đối thuận lợi đã khiến kết quả kinh doanh nhiều doanh nghiệp ngành thủy sản tăng cao và vượt kế hoạch sau 9 tháng.

CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (UPCoM: MPC): Luỹ kế 9 tháng đầu năm, MPC ghi nhận doanh thu 12,567 tỷ và lợi nhuận sau thuế 681 tỷ, lần lượt tăng 15% và hơn 58% so với thực hiện 9 tháng đầu năm 2017. So với kế hoạch 18,200 tỷ doanh thu và 990 tỷ lãi ròng, đến nay MPC đã thực hiện được 69% cả 2 chỉ tiêu.

CTCP Vĩnh Hoàn (HOSE: VHC) cho biết tổng giá trị xuất khẩu 9 tháng đầu năm đạt 270 triệu USD, tăng 26% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu 9T đầu năm đạt 6,596 tỷ tăng 10%, Lũy kế 9 tháng đầu năm 2018 doanh thu Vĩnh Hoàn đạt 1,036 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, gấp 2.5 lần lợi nhuận đạt được 9 tháng đầu năm ngoái.

CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I (HOSE: IDI) Kết quả kinh doanh, 9 tháng đầu năm 2018 IDI báo lãi sau thuế hơn 462 tỷ đồng, hơn gấp đôi lợi nhuận đạt được 9 tháng đầu năm ngoái và hoàn thành 80% kế hoạch năm; doanh thu thuần đạt 4,265 tỷ đồng, tăng mạnh 13% so với cùng kỳ trong khi giá vốn chỉ tăng 6%. Trong cơ cấu doanh thu của IDI, doanh thu từ bán cá tra thành phẩm đạt hơn 2,406 tỷ đồng, chiếm 56% tổng doanh thu. Doanh thu từ bán bột cá, mỡ cá đạt 1,054 tỷ đồng, chiếm 25% tổng doanh thu. Doanh thu bán thức ăn chăn nuôi đạt hơn 700 tỷ đồng, chiếm trên 16% tổng doanh thu. Còn lại là doanh thu từ cung cấp dịch vụ, bất động sản đầu tư...

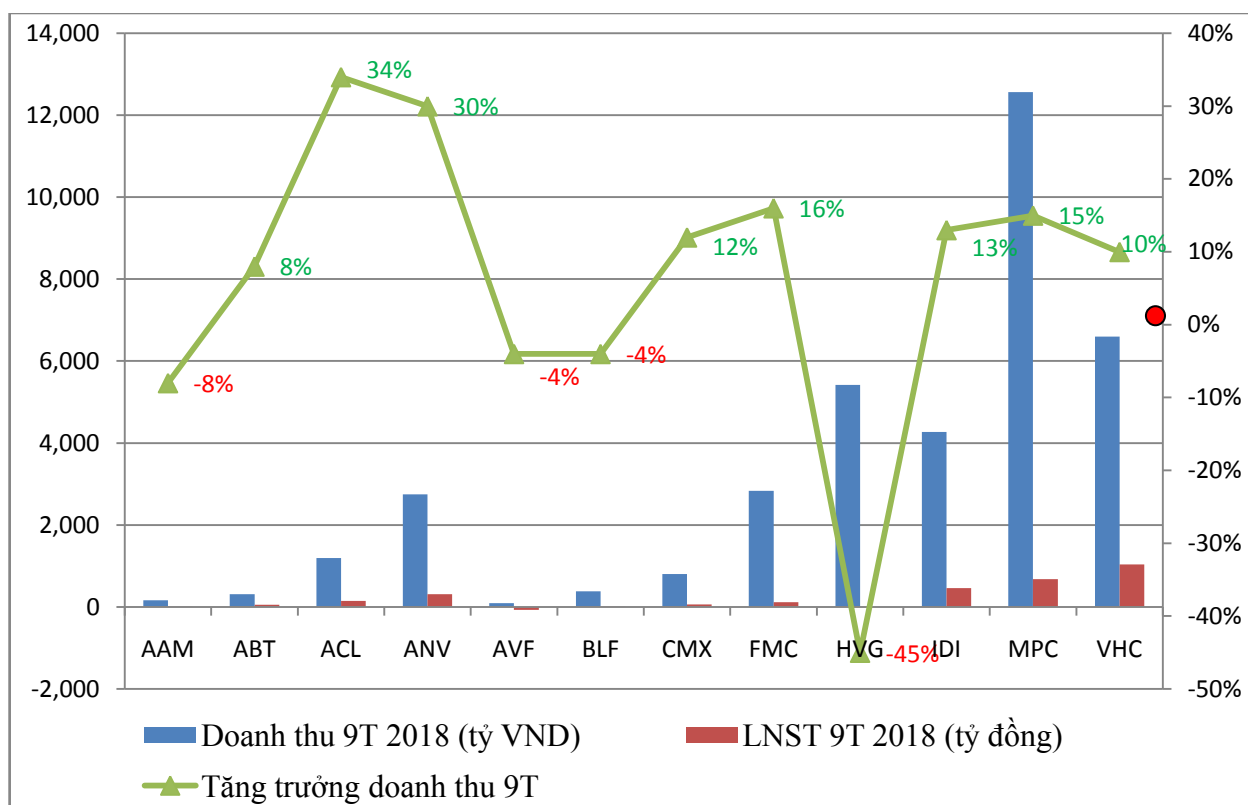
CTCP Nam Việt (HOSE: ANV) thông báo nhờ giá bán tăng cao mà doanh thu thuần 9 tháng đạt 2,734.7 tỷ đồng, tăng 30%; lãi ròng 307 tỷ đồng, tăng 253%; EPS đạt 2,432 đồng, tăng 105%. Theo đó, công ty đã vượt 23% kế hoạch lãi sau thuế 250 tỷ đề ra tại ĐHCĐ thường niên 2018. Theo ANV, giá cá tra nguyên liệu tăng cao đã đẩy giá bán tăng cao trong khi công ty chủ động được hoàn toàn 100% nguồn nguyên liệu nên được hưởng lợi và đạt kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh.

CTCP Thủy sản Cửu Long An Giang (ACL) Tính chung 9 tháng đầu năm 2018 doanh thu đạt 1,190 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ, còn lợi nhuận sau thuế đạt trên 147 tỷ đồng, gần gấp 7 lần lợi nhuận đạt được 9 tháng đầu năm ngoái và vượt đến 320% chỉ tiêu lợi nhuận được giao.

CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre (HOSE: ABT) đã vượt 25% kế hoạch lợi nhuận trước thuế sau 9 tháng nhờ doanh thu tăng khi giá bán tăng và giá vốn giảm do tự chủ được nguồn nguyên liệu cá. Cụ thể, doanh thu ABT đạt 308 tỷ đồng, tăng 8.4% cùng kỳ năm trước; giá vốn giảm 5.5% khiến lãi gộp gấp 2.2 lần cùng kỳ đạt 67 tỷ đồng. Biên lãi gộp cải thiện mạnh từ 10.4% lên 21.7%. Lãi ròng đạt 55 tỷ đồng, gấp 3.5 lần cùng kỳ.

CTCP Thực phẩm Sao Ta (FMC) cũng ghi nhận kết quả kinh doanh 9 tháng tăng mạnh và gần hoàn thành kế hoạch năm. Doanh thu công ty trong 9 tháng tăng 17% đạt 2,828 tỷ đồng, lãi nhuận trước thuế đạt 128 tỷ đồng, tăng 36% cùng kỳ năm trước và thực hiện 91% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 119 tỷ đồng, tăng 27.4%

Bên cạnh đó, vẫn có nhiều doanh nghiệp thủy sản đạt kết quả kinh doanh kém, mức tăng trưởng âm. Điển hình là **thủy sản Hùng Vương (HVG)** có mức tăng trưởng doanh số giảm 45% so với cùng kỳ năm ngoái.

Doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp thủy sản 9T 2018

SBS ĐÁNH GIÁ NGÀNH

Về cơ bản, ngành thủy sản duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong suốt giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2017. Giá trị xuất khẩu thủy sản tăng gấp hơn 3 lần từ 2.7 tỷ USD lên 8.3 tỷ USD sau 12 năm. Dự kiến năm 2018 giá trị xuất khẩu đạt 8.9 tỷ USD. Theo mục tiêu của chính phủ đề ra, Việt Nam cố gắng giá trị xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 11 tỷ USD vào năm 2020 (tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 6 - 7%/năm).

Với các lợi thế sẵn có như nguồn nguyên liệu lớn và ổn định, tiềm năng lớn phát triển diện tích nuôi biển, nuôi sinh thái các giống loài thủy hải sản tạo nguồn cung lớn, các doanh nghiệp Việt Nam đang nỗ lực cố gắng để nâng cao chất lượng sản phẩm và khắc phục những vấn đề về chi tiêu chất lượng trong các hiệp định thương mại như EVFTA và vấn đề thẻ vàng IUU. Thủy sản Việt Nam cũng đang có lợi thế hơn so với các thị trường cạnh tranh khác do được hưởng lợi từ chiến tranh thương mại và chính sách ưu đãi thuế khi tham gia các hiệp định thương mại tự do quốc tế.

Vì vậy SBS đánh giá ngành thủy sản năm 2019 sẽ tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng từ 6-8%/năm. Các doanh nghiệp niêm yết trên sàn, điển hình như VHC, ANV, ABT sẽ có nhiều lợi thế để duy trì được đà tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận.

PHỤ LỤC

BẢNG CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN

(số liệu ngày 29/11/2018)

Mã CK	Sàn	1.1. Vốn điều lệ Hợp nhất Năm: 2018 Quý: 3 Đơn vị: VND	ROA % Chỉ số TTM Năm: 2018 Quý: 3 Đơn vị: %	ROE % Chỉ số TTM Năm: 2018 Quý: 3 Đơn vị: %	EPS	P/E	Book value (BV)	P/B	Giá tham chiếu (ngày 29/11/2018)
AAM	HOSE	99,357,010,000	5.09%	5.41%	1,191	11.42	24,661	0.55	13,600
ABT	HOSE	141,072,070,000	11.10%	16.17%	5,789	7.70	35,790	1.25	44,600
ACL	HOSE	227,996,750,000	12.74%	34.94%	6,517	5.06	22,866	1.44	33,000
ANV	HOSE	1,250,446,250,000	11.48%	23.87%	2,796	10.34	12,446	2.32	28,900
BLF	HNX	105,000,000,000	0.00%	0.02%	2	1667.17	13,891	0.25	3,500
CMX	HOSE	132,212,340,000	8.34%	83.45%	4,987	2.67	8,967	1.48	13,300
FMC	HOSE	402,000,000,000	8.89%	23.41%	3,508	8.27	15,610	1.86	29,000
HVG	HOSE	2,270,382,910,000	0.19%	0.90%	84	53.16	8,478	0.52	4,450
IDI	HOSE	1,816,096,710,000	9.78%	23.70%	2,945	3.72	12,941	0.85	10,950
MPC	UPCOM	1,400,000,000,000	8.70%	27.75%	6,231	7.27	21,896	2.07	45,300
VHC	HOSE	924,039,430,000	22.99%	38.28%	13,203	8.02	40,989	2.58	105,900

KHUYẾN CÁO

Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kỳ sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

Chuyên viên phân tích

Hoàng Đức Việt
viet.hd@sbsc.com.vn

Đinh Thị Hương Lý
ly.dth@sbsc.com.vn

Người chịu trách nhiệm

Dương Hoàng Linh
linh.dh@sbsc.com.vn

Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn Thương Tín

278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3 TP HCM Việt Nam

Tel: +84 (8) 6268 6868

Fax: +84 (8) 6255 5957

www.sbsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 6, 88 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm Hà Nội Việt Nam

Tel: +84 (4) 3942 8076

Fax: +84 (8) 3942 8075